

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2013**





BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT GỬI CÁC THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 14 tháng 4 năm 2014, từ trang 3 đến trang 4, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và các chỉ tiêu tài chính cơ bản được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Công ty Bảo hiểm QBE (Việt Nam) (“Công ty”) đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 31 tháng 3 năm 2014. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với báo cáo tài chính tóm tắt

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – “Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt”.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo – được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Công ty Bảo hiểm QBE (Việt Nam) đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)



Ian S. Lydall
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0559-2013-006-1
Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM4221
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2014

Quách Thành Châu
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0875-2013-006-1

VC
HỆ
T
5

13000
ONG
NHIỆM
ERHOUS
T N
P. HỒ

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**

(Mẫu số 2 – CBTT, ban hành theo Thông tư số 125/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHI TIẾT	Tại ngày 31 tháng 12	
		2012	2013
	TÀI SẢN		
I	TÀI SẢN LƯU ĐỘNG VÀ ĐẦU TƯ NGẮN HẠN	458.675.999.762	491.429.492.794
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	410.754.961.514	436.277.367.492
2	Các khoản phải thu	40.513.014.347	50.818.714.610
3	Tài sản ngắn hạn khác	7.408.023.901	4.333.410.692
II	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN	7.926.025.086	7.804.842.871
1	Tài sản cố định	791.308.853	434.844.671
	Nguyên giá	2.987.151.434	1.927.846.815
	Giá trị hao mòn lũy kế	(2.195.842.581)	(1.493.002.144)
2	Các khoản ký quỹ dài hạn	7.134.716.233	7.003.562.410
3	Tài sản dài hạn khác	-	366.435.790
III	TỔNG TÀI SẢN	466.602.024.848	499.234.335.665
	NGUỒN VỐN		
IV	NỢ PHẢI TRẢ	105.162.915.855	134.724.934.814
1	Nợ ngắn hạn	17.381.160.746	25.784.537.004
2	Nợ khác	1.455.339.743	1.398.268.410
3	Dự phòng nghiệp vụ	86.326.415.366	107.542.129.400
V	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	361.439.108.993	364.509.400.851
1	Vốn góp của chủ sở hữu	300.322.309.000	300.322.309.000
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	5.205.742.025	5.359.256.618
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	55.911.057.968	58.827.835.233
VI	TỔNG NGUỒN VỐN	466.602.024.848	499.234.335.665

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHI TIẾT	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12	
		2012	2013
1	Tổng thu nhập	121.736.592.444	115.502.564.051
	Thu nhập từ hoạt động bảo hiểm	87.935.292.045	94.363.997.425
	Thu nhập từ hoạt động tài chính	33.801.300.399	21.138.566.626
2	Tổng chi phí	(91.139.988.456)	(111.014.869.697)
	Chi phí của hoạt động bảo hiểm	(53.070.732.399)	(71.907.751.197)
	Chi phí của hoạt động tài chính	(700.270.973)	-
	Chi phí quản lý	(37.358.288.443)	(39.083.262.931)
	Chi phí khác	(10.696.641)	(23.855.569)
3	Lợi nhuận thuần trước thuế TNDN	30.596.603.988	4.487.694.354
4	Chi phí thuế TNDN	(7.939.162.159)	(1.417.402.496)
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	22.657.441.829	3.070.291.858

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	CHI TIẾT	Đơn vị	2012	2013
1	Bố trí cơ cấu tài sản:			
	- Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn/ Tổng tài sản.	%	98,30	98,44
	- Tài sản cố định và đầu tư dài hạn/Tổng tài sản.	%	1,70	1,56
2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn:			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22,54	26,99
	- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	77,46	73,01
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	26,39	19,06
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	23,63	16,92
4	Tỷ suất sinh lời			
	- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	6,56	0,90
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	25,77	3,25
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,27	0,84

Trần Công Nhân
Kiểm soát viên Tài chính

Đào Thị Minh Phương
Tổng Giám đốc
Ngày 14 tháng 4 năm 2014